

CÔNG TY TNHH KAFELA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KAFELA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KAFELA LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: KAFELA Co., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109323457

3. Ngày thành lập: 28/08/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 65 Ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904708738

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất chè	1076
2.	Sản xuất cà phê Chi tiết: - Rang và lọc chất caphêin cà phê; - Sản xuất các sản phẩm cà phê như: Cà phê hoà tan, cà phê pha phin, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc; - Sản xuất các chất thay thế cà phê;	1077(Chính)
3.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: - Sản xuất các loại chè uống; - Sản xuất, rang xay, chế biến cà phê bột, cà phê túi lọc, cà phê hòa tan;	1104
4.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
5.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
6.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
7.	Sản xuất các loại bánh từ bột Chi tiết: Sản xuất các loại bánh từ bột như: - Sản xuất bánh ngọt khô hoặc làm lạnh, bánh tươi; - Sản xuất bánh mỳ và bánh cuộn; - Sản xuất bánh nướng tươi, bánh ngọt, bánh pate, bánh nhân hoa quả; - Sản xuất bánh bit cot, bánh quy và các loại bánh ngọt khô khác; - Sản xuất bánh ngọt và bánh bit cot có bảo quản; - Sản xuất sản phẩm ăn nhẹ (bánh quy, bánh tròn, bánh quy cây..) mặn hoặc ngọt ; - Sản xuất bánh bắp; - Sản xuất bánh ngọt làm lạnh: bánh mềm, bánh cuộn, bánh quế;	1071

8.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa Chi tiết: - Chế biến sữa tươi dạng lỏng, sữa đã tiệt trùng, sữa diệt khuẩn, đồng hoá và hoặc đã xử lý đun nóng; - Chế biến các đồ uống giải khát từ sữa; - Sản xuất kem từ sữa tươi, sữa đã tiệt trùng, diệt khuẩn, đồng hoá; - Sản xuất sữa làm khô hoặc sữa đặc có đường hoặc không đường; - Sản xuất sữa hoặc kem dạng rắn; - Sản xuất bơ; - Sản xuất sữa chua; - Sản xuất pho mát hoặc sữa đông; - Sản xuất sữa chua lỏng; - Sản xuất casein hoặc lac to; - Sản xuất kem và các sản phẩm đá ăn được khác như kem trái cây.	1050
9.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
10.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
11.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất, chế biến thực phẩm, thực phẩm công nghệ và bánh kẹo cao cấp các loại; - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: bán sandwich, bánh pizza;	1079
12.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn cà phê: Bán buôn cà phê hạt, đã hoặc chưa rang, cà phê bột. - Bán buôn bánh kem, các loại bánh từ bột.	4632
13.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán cà phê, giải khát: Bán lẻ đồ uống đã chế biến sẵn để tiêu dùng ngay tại quầy hoặc mua mang đi như nước quả tươi, nước sinh tố, nước mía, chè, cà phê pha sẵn...	5630
14.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
15.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
16.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
17.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Cà phê bột, cà phê hoà tan - Bán lẻ bánh kem, các loại bánh từ bột.	4722
18.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
19.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
20.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
21.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

22.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
23.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
24.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
25.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);	5610
26.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Hoạt động nhượng quyền kinh doanh đồ ăn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5629
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ các mặt hàng nhà nước cấm).	8299
28.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
29.	Dịch vụ đóng gói	8292
30.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: tổ chức sự kiện, hội chợ triển lãm, hội nghị, hội thảo (không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình Văn nghệ, sự kiện, phim, ảnh)	8230
31.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: cho thuê dàn âm thanh, thiết bị âm thanh	7730
32.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy học cho người trưởng thành; Giáo dục dạy nghề, đào tạo chuyên môn; đào tạo kỹ năng sống; đào tạo kỹ năng mềm	8559
33.	In ấn	1811
34.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
35.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
36.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	6619
37.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
38.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Tư vấn, thiết kế trang thông tin điện tử (Website) (Điều 4, Điều 52 Luật Công nghệ thông tin 2006)	7410

39.	Bán buôn đồ uống	4633
-----	------------------	------

6. Vốn điều lệ: 1.760.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	VŨ NGUYỄN HẢI ĐĂNG	Số 26/16A Cao Bá Quát, Phường Phước Tân, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	264.000.000	15,000	225295498	
2	VŨ TRƯỜNG GIANG	Số 65 Ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	968.000.000	55,000	012410958	
3	HOÀNG THỊ THU PHƯƠNG	Số 162/130/19 Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	528.000.000	30,000	001181009874	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ TRƯỜNG GIANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/02/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012410958

Ngày cấp: 19/09/2011

Nơi cấp: Công an TP. Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 65 Ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 65 Ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội